

Số: 1119 /KH-VP

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Văn phòng UBND tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 03/NQ-CP) và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 433-KH/TU)

và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 92/KH-UBND).

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào công tác quản lý nhà nước.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tạo sự đồng thuận, tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và các tổ chức trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh phải xác định rõ các chỉ tiêu cụ thể, các mốc thời gian, đơn vị chủ trì tham mưu và đánh giá kết quả triển khai kế hoạch một cách cụ thể.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các phòng, ban, trung tâm, cổng thông tin trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh, Văn phòng UBND đề ra các mục tiêu thực hiện tại Phụ lục 1 – Danh mục các chỉ tiêu cụ thể *(kèm theo)*.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung được phân công tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp được xác định và phân công cụ thể tại Phụ lục 2 - Danh mục các nhiệm vụ *(kèm theo)*.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cổng Thông tin điện tử chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có

hiệu quả Kế hoạch.

2. Trưởng các phòng, ban, trung tâm, công thông tin có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 20 hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện về Công Thông tin điện tử để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Giao Phòng Quản trị - Tài vụ chủ trì rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí của các phòng, ban, trung tâm, công thông tin bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch nêu trên theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các phòng, đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. / *hace*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - Sở KH&CN;
 - Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
 - Các phòng, ban, trung tâm, công TT;
 - Lưu: VT, CTT, HCTC, HCC.
- (MaiTruc)



CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Kim Long
Nguyễn Kim Long

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ



Kèm theo Kế hoạch số: 1119/KH-VP ngày 04/4/2025)

STT	Mục tiêu			Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá
	Chỉ tiêu	Năm 2030	Năm 2045		
1	Tỉ lệ sử dụng DVC trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	≥ 80%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
2	Tỉ lệ sử dụng DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện	≥ 90%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	100%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
4	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	100%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC	≥ 80%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC	≥ 80%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
7	Tỉ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và tỉnh, giữa các cấp chính quyền	≥ 70%			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)

8	Tỉ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa TTHC về cấp phép	$\geq 30\%$			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
9	Tỉ lệ cắt giảm TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện cấp phép	$\geq 50\%$			Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phối hợp thực hiện)
10	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	100%			Phòng Khoa giáo – Văn xã (Phối hợp thực hiện)
11	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	100%			Phòng Khoa giáo – Văn xã (Phối hợp thực hiện)
12	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	100%			Phòng Khoa giáo – Văn xã (Phối hợp thực hiện)

Phụ lục 2

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số: 1119/KH-VP ngày 04/4/2025)



STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng HCTC	Các phòng, ban, trung tâm, công thông tin	Chương trình/ Kế hoạch
2	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch đề ra	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, ban, trung tâm	Chương trình, kế hoạch công tác

3	Xây dựng Kế hoạch triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai Nghị 03/NQ-CP, Kế hoạch số 433-KH/TU	Tháng 3								Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng HCTC	Các phòng, ban, trung tâm	Kế hoạch
4	Bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.	x	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng HCTC	Các phòng, ban, trung tâm, công thông tin	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo
5	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn thuộc các ngành, lĩnh vực quản lý	x	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng chuyên môn: KGVX, KTNS, KTN, NGV; Trung tâm PVHCC	Báo cáo kết quả thực hiện
6	Triển khai các nền tảng số dùng chung đảm bảo hiệu quả, tối ưu nguồn lực. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ	x	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, ban, trung tâm	Hoàn thành các nền tảng số

	quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức										
7	Xây dựng Chương trình/ Đề án phát triển Chính quyền số	x						Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, ban, trung tâm	Chương trình/ Đề án
8	Xây dựng Chương trình cắt giảm giấy phép tại các sở, ngành, địa phương và chuyển một số nhiệm vụ, hoạt động cấp phép cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm giai đoạn 2025 - 2030	x						Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Các phòng chuyên môn thuộc VP UBND tỉnh phối hợp các SBN, địa phương thực hiện		Chương trình
9	Xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý nhà nước hoàn toàn trên môi trường số	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng HCTC	Cổng TTĐT	Kế hoạch

10	Phối hợp triển khai đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tại Văn phòng UBND tỉnh	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, ban, trung tâm	Báo cáo kết quả thực hiện
11	Xây dựng Kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng HCTC	Cổng TTĐT	Kế hoạch
12	Triển khai chữ ký số cho toàn bộ CCVC cho các phòng, ban và đơn vị trực thuộc	x	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, ban, trung tâm	Báo cáo kết quả thực hiện
13	Xây dựng kế hoạch của tỉnh về cung cấp DVC phi địa giới, toàn trình, cá nhân hóa và dựa vào dữ liệu	x							Ông Nguyễn Văn Nguyễn - PCVP UBND tỉnh	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch
14	Kế hoạch đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong các cơ quan trong hệ thống chính trị để cải cách TTHC, tối ưu hóa quy trình, cải cách phương thức quản lý, tăng năng suất và hiệu quả của tỉnh Đồng Nai	x							Ông Nguyễn Văn Nguyễn - PCVP UBND tỉnh	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch

15	Đảm bảo bộ dữ liệu chuyên ngành của mình “đúng, đủ, sạch, sống”	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng Ngoại vụ	Công TTTDT	Kế hoạch và báo cáo thực hiện hàng năm
16	Đầu tư, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hẹp (Artificial Narrow Intelligence – ANI) phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại đơn vị (nếu có)	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Phòng QTTV	Công TTTDT	Báo cáo thực hiện
17	Số hóa dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm TTHC - không phụ thuộc các ngành	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Văn Nguyên - PCVP UBND tỉnh	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn thuộc VP UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện
18	Công bố danh mục các bài toán lớn về KH, CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, sở, ban, ngành, địa phương để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	x	x	x	x	x	x	Ông Nguyễn Kim Long - Chánh VP UBND tỉnh	Cổng TTTDT		Các bài toán được công bố trên cổng TTTDT của tỉnh
19	Có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về thu hút đầu tư các doanh nghiệp hàng đầu thế giới đối với ngành công nghiệp bán dẫn và công nghiệp dữ liệu	x						Ông Nguyễn Minh Hoàng - PCVP UBND tỉnh	Phòng KTN phối hợp Sở Tài chính và Sở KH-CN thực hiện		Chính sách được ban hành

20	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Quý 3						Bà Đinh Thị Dạ Thảo - PCVP UBND tỉnh	Phòng KGVX phối hợp Sở Công thương thực hiện	Chương trình
21	Xây dựng chương trình thúc đẩy kinh tế số các ngành, lĩnh vực	x						Ông Nguyễn Minh Hoàng - PCVP UBND tỉnh	Phòng KTN phối hợp Sở Tài chính thực hiện	Chương trình